

Số: 01/2025/QĐST-DS

T, ngày 08 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2025/TLST-KDTM về tranh chấp hợp đồng tín dụng,

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N (viết tắt là A); địa chỉ: Số 2, L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu C – Phó Giám đốc A Chi nhánh T – Đ (Theo Quyết định số 872/QĐ-NHNo-TLĐHP ngày 01/9/2024).

2. *Bị đơn*: Bà Đinh Thị Th, năm sinh 19xx và ông Hoàng Văn H, năm sinh 19xx; cùng nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường Đ, quận A, thành phố Hải Phòng; người đại diện theo ủy quyền: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường Đ, quận A, thành phố Hải Phòng (theo Văn bản ủy quyền ngày 18/3/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Bà Đinh Thị Th và ông Hoàng Văn H phải trả cho A tổng số tiền nợ tính đến ngày 28-3-2025 là 7.628.356.165 đồng, trong đó: nợ gốc là 7.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 201.780.822 đồng; nợ lãi quá hạn: 426.575.343 đồng.

- Về nghĩa vụ thanh toán: Thời hạn tất toán toàn bộ khoản nợ được xác định trong thời hạn 03 năm, vào ngày 24 hàng tháng (bắt đầu từ tháng 04-2025 đến tháng 04-2028) mỗi tháng bà Th, ông H phải trả cho A số tiền tối thiểu là 200.000.000 đồng vào nợ gốc. Chậm nhất đến ngày 24-4-2028, bà Th, ông H phải thanh toán hết cho A toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi còn lại và phải trả khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 29/3/2025 theo lãi suất mà các bên đã thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2106LAV202400226 ngày 07-02-2024 và Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số 2106LAV202400226.1 ngày 06-06-2024 đã ký cho đến khi tất toán hết khoản nợ cho A.

- Về tài sản thế chấp: Trường hợp bà Th, ông H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ, vi phạm một trong các kỳ trả nợ như đã thoả thuận nêu trên thì A có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 270, tờ bản đồ 03, diện tích 287,6m²; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng (nay là khu dân cư B, phường Đ, quận A, thành phố Hải Phòng); Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 144857, sổ vào sổ CH 00073 của UBND huyện A (nay là quận A) cấp ngày 31-01-2018 cho ông Hoàng Văn H, bà Đinh Thị Th (theo Hợp đồng thế chấp số 20223010011/HĐTC ngày 25-01-2022 do Văn Phòng công chứng A (nay là Văn phòng công chứng Nguyễn Thị H) chứng thực ngày 25-01-2022, Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số 20223010011.1/HĐSD do Văn phòng công chứng Nguyễn Thị H chứng thực ngày 14-01-2023 giữa bà Đinh Thị Th và ông Hoàng Văn H với A Chi nhánh huyện T).

Trường hợp việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả hết khoản nợ trên thì bà Th, ông H phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết số nợ còn lại cho A. Trường hợp số tiền xử lý tài sản thế chấp sau khi thanh toán hết khoản nợ còn thừa thì được trả lại cho bà Th, ông H.

- Về chi phí tố tụng: Bà Th và ông H phải trả cho A 12.000.000 đồng, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

- Về án phí: Bà Th và ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 57.814.000 (Năm mươi bảy triệu tám trăm mười bốn nghìn) đồng.

Trả lại cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.720.325 (Năm mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn ba trăm hai mươi lăm) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012463 ngày 24/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng